

Bản án số: 49/2024/HSST

Ngày 12/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Tuyết

Bà Đinh Thị Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2024/HSST ngày 23/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST- HS ngày 30/8/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn K- Tên gọi khác: không; giới tính: Nam

Sinh ngày 26/01/1989 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1969, cùng trú tại: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai; vợ Vùi Thị M, sinh năm 1997(đã ly hôn năm 2021), trú tại: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai; có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự: Tại quyết định số 14/2023/QĐ-TA ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai, thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 21/12/2022. Ngày 21/12/2023 bị cáo chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 234/CN-CCCNMT ngày 16/11/2023 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/5/2024, đến ngày 03/6/2024 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2. Họ và tên: Ngô Văn Đ Tên gọi khác: không; giới tính: Nam
Sinh ngày 18/01/1991 tại xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không;
Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L (đã chết) và bà Dương Thị X, sinh năm 1963;
trú tại: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai; bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền
án: không; Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/5/2024 đến ngày 03/6/2024 bị tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

* *Người có quyền lợi liên quan:* Bà Dương Thị X;

Địa chỉ: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người chứng kiến:* Anh Hoàng Ngọc S; Trú tại: Tổ 08, thị trấn B, huyện B- Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 25/5/2024, tổ công tác Công an thị trấn Bát Xát đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường Hoàng Liên thuộc tổ 8, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát thì phát hiện các bị cáo Hoàng Văn K, Ngô Văn Đ đang đứng cạnh xe mô tô biển kiểm soát 24B2- 074.40 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã kiểm tra thì bị cáo Hoàng Văn K bỏ chạy về phía nghĩa trang thị trấn, còn bị cáo Ngô Văn Đ chạy đến chỗ dựng xe mô tô để bỏ chạy thì bị bắt giữ. Tổ công tác tiếp tục truy đuổi, bị cáo Hoàng Văn K đã vứt 01 bao thuốc lá và 02 bom kim tiêm vào bờ tường một ngôi mộ cách đường khoảng 30 mét thì bị bắt giữ, khi bị bắt giữ bị cáo Hoàng Văn K tự giác mở bao thuốc lá, bên trong có 06 điều thuốc và 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, bị cáo Khương khai là ma túy Hêrôin của bị cáo Khương và bị cáo Ngô Văn Đ để cùng sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có sự chứng kiến của ông Hoàng Ngọc Sơn.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 26/5/2024 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan CSĐT Công an huyện Bát Xát đã xác định: 01(một) gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục có khối lượng là 0,377(không phải ba trăm bảy mươi bảy) gam, trích mẫu 0,102(không phải một trăm linh hai) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,275(Không phải hai trăm bảy mươi lăm) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu..

Tại kết luận giám định số 221/KL-GĐMT ngày 29/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,377(không phải ba trăm bảy mươi bảy) gam chất bột khô màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Cáo trạng số 40/CT- VKS ngày 22/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố các bị cáo Hoàng Văn K, Ngô Văn Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Hoàng Văn K, Ngô Văn Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,275(Không phẩy hai trăm bảy mươi lăm) gam ma túy Heroine (Heroin) cùng bì niêm phong ban đầu gửi giám định; 01(một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng, bên trong có 06(sáu) điếu thuốc lá; 02(hai) bơm kim tiêm dùng một lần.

Trả lại cho bà Dương Thị Xiển: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE biển kiểm soát 24B1- 074.40, màu sơn đen, số máy JF27E- 0879163, số khung: KLHJF2708BY114952, xe cũ đã qua sử dụng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan bà Dương Thị Xiển vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại đơn xin xét xử vắng mặt bà Xiển đề nghị Tòa án xem xét trả lại cho bà chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE biển kiểm soát 24 B1-074.40 mà bị cáo Ngô Văn Đ đã sử dụng vào việc phạm tội nhưng bà không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận do nghiện chất ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 25/5/2024, bị cáo Hoàng Văn K đang ở nhà tại Thôn Cánh 2, xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai nhận được điện thoại của một người đàn ông tên Thiện ở thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát rủ vào thị trấn Bát Xát để sử dụng ma túy. Do không có xe mô tô nên bị cáo Hoàng Văn K đi đến nhà của bị cáo Ngô Văn Đ bảo Đào chở bị cáo vào xã Quang Kim, huyện Bát Xát để làm thuê, bị cáo Đào đồng ý và đã dùng xe mô tô biển kiểm soát 24B2- 074.40 chở bị cáo Hoàng Văn K, khi đi đến xã Quang Kim, huyện Bát Xát bị cáo Khương rủ bị cáo Đào đi đến thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát lấy ma túy để cả hai cùng sử dụng, bị cáo Đào đồng ý. Bị cáo Hoàng Văn K điện cho người đàn ông tên Thiện thì Thiện bảo bị cáo Khương đi đến khu vực nghĩa trang thị trấn đọi, lúc này bị cáo Đào bảo bị cáo Khương gọi cho Thiện nhờ mua hộ 02 bơm kim tiêm. Sau đó, các bị cáo đi đến khu vực công nghĩa trang thị trấn thuộc tổ 8, thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát đọi khoảng 20 phút thì thấy người đàn ông tên Thiện điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave RSX (không rõ biển số) chở phía sau một người đàn ông, khi xe máy của Thiện đi chậm đến vị trí của các bị cáo đang đứng đọi thì người đàn ông phía sau đưa cho bị cáo Khương 01(một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 02 bơm kim tiêm. Sau khi nhận được bao thuốc Thăng Long, biết bên trong có ma túy nên bị cáo Khương đi đến gần vị trí bị cáo Đào đang đứng đọi để rủ bị cáo Đào đi lên nghĩa trang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác của Công an thị trấn Bát Xát phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định về ma túy, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,377(không phải ba trăm bảy mươi bảy) gam ma túy Heroine (Heroin), mục đích để sử dụng cho bản thân nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy bị thu giữ. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo Hoàng Văn K có 01 tiền sự: Tại quyết định số 14/2023/QĐ-TA ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai, thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 21/12/2022. Ngày 21/12/2023 bị cáo chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 234/CN-CCCNMT ngày 16/11/2023 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Lào Cai đến nay chưa được xóa tiền sự. Vì vậy, phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[3] Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ. Bị cáo Hoàng Văn K là người khởi xướng và thực hành tích cực nên giữ vai trò chính trong

vụ án. Bị cáo Ngô Văn Đ, sau khi được bị cáo Khương rủ đi lấy ma túy về để cùng sử dụng, bị cáo đã đồng ý nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là người thực hành trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng. Ngoài ra, bị cáo Hoàng Văn K có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng hai, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà bị cáo Hoàng Văn K được hưởng.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ: 0,377(không phẩy ba trăm bảy mươi bảy) gam, trích mẫu 0,102(không phẩy một trăm linh hai) gam để tiến hành giám định, số vật chứng còn lại 0,275(Không phẩy hai trăm bảy mươi lăm) gam ma túy Heroine, cùng 01 (một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng bên trong có 06(sáu) điếu thuốc lá; 02(hai) bơm kim tiêm dùng một lần. Đây là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành, là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Đối với 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE biển kiểm soát 24 B1-074.40, màu sơn đen, số máy JF27E- 0879163, số khung: KLHJF2708BY114952, thu giữ của bị cáo Ngô Văn Đ. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là tài sản của bà Dương Thị Xiển là mẹ đẻ của bị cáo, việc bị cáo lấy xe dùng vào việc phạm tội bà Xiển không biết, nên cần trả lại cho người có quyền lợi liên quan bà Dương Thị Xiển là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại bị cáo Hoàng Văn K dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định, khi bị kiểm tra hành chính bị cáo đã bỏ chạy vào bên trong nghĩa trang thị trấn Bát Xát, quá trình trốn chạy bị cáo đã làm rơi chiếc điện thoại Cơ quan điều tra truy tìm nhưng không tìm thấy chiếc điện thoại theo mô tả của bị cáo Hoàng Văn K, nên không đề cập xử lý.

[6] Đối với người đàn ông tên Thiện và người đàn ông đi cùng Thiện đã đưa ma túy cho bị cáo Hoàng Văn K để bị cáo Hoàng Văn K và bị cáo Ngô Văn Đ cùng sử dụng. Do bị cáo Hoàng Văn K không biết đầy đủ họ tên, địa chỉ của những người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không chứng minh làm rõ được nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn Đ có đơn xin Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 30/GCN-HN ngày 01/01/2024 của UBND xã Hợp Thành, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xác nhận bị cáo

thuộc hộ cận nghèo năm 2024, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bị cáo được miễn 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn K phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn K, Ngô Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 01(một) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/5/2024.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ 01(một) năm 01(một) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/5/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,275(Không phải hai trăm bảy mươi lăm) gam ma túy Heroine (Heroin) cùng bì niêm phong ban đầu gửi giám định; 01(một) bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng, bên trong có 06(sáu) điếu thuốc lá; 02(hai) bơm kim tiêm dùng một lần.

Trả lại cho bà Dương Thị Xiển: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIR BLADE biển kiểm soát 24 HB1- 074.40, màu sơn đen, số máy JF27E- 0879163, số khung: KLHJF2708BY114952, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy. (Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/8/2024).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn K phải chịu 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Văn Đ được miễn 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND huyện Bát Xát (1);
- Công an huyện Bát Xát(1);
- Phòng hồ sơ CA huyện Bát Xát(2);
- THADS huyện Bát Xát(1);
- Trại tạm giam(2);
- Bị cáo (2);
- HS THA H (2);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

